

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa Tâm Trí Quảng Nam
2. Địa chỉ: Khối Phố Long Xuyên 1, xã Nam Phước, thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 từ thứ Hai đến Chủ nhật
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn *****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
1	Võ Văn Chính	000349/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản – Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở	PK Sản Phụ khoa (Địa chỉ: Xã Điện Nam Bắc, thị xã Điện Bàn), Thời gian làm việc: 17h30 đến 21h00 (Thứ 2 đến chủ nhật) (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)	
2	Nguyễn Nhật Long	008912/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ đa khoa - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
3	Huỳnh Thị Lâm	000525/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
4	Nguyễn Thanh Viên	006123/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
5	Lê Thị Định	001734/DNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
6	Mạc Thị Thuý Bông	008929/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

SIT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
7	Trần Ngô Thu Ly	008706/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
8	Trần Dân Tiên	000796/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng trưởng - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
9	Nguyễn Thị Luyện	008770/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
10	Nguyễn Đức Vinh	100543/CCHN-BQP	Y sỹ đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
11	Nguyễn Thị Thủy	009251/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên Gây mê - Hồi sức - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
12	Nguyễn Mỹ Hòa	043547/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội - Khoa Nội - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Nội	Không	
13	Nguyễn Thị Mỹ Dung	007609/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung phạm vi hành nghề: Chuyên Khoa Hồi sức cấp cứu (Quyết định số 203/QĐ-SYT ngày 04/03/2025 của Sở Y tế Quảng Nam và điều chỉnh phạm vi hành nghề)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Trưởng khoa - Khoa Khám bệnh - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Khám bệnh	Không	
14	Nguyễn Thị Kim Anh	040690/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Trưởng khoa - Khoa Khám bệnh - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Khám bệnh	Không	
15	Trần Thị Huệ	005887/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công Tầng 2	Điều dưỡng viên- Khoa Nội	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
16	Trần Thị Bích Phương	000753/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên- Khoa Nội	Không	
17	Lê Trọng Hữu	009212/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa - Khoa Nhi	Không	
18	Phạm Thị Ngọc Bích	006122/QNG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa - Khoa Nhi	Không	
19	Nguyễn Thị Thanh Tâm	004686/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng - Khoa Nhi	Không	
20	Nguyễn Thị Ngân	006723/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên-Điều dưỡng trưởng-Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
21	Phạm Thị Như Trang	007500/EINA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nhi	Không	
22	Nguyễn Thị Tường Vi	006662/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nhi	Không	
23	Nguyễn Thị Mỹ Dung	008082/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nhi	Không	
24	Nguyễn Thị Thanh Xuân	008378/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
25	Nguyễn Thị Thu Sương	005922/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nhi	Không	
26	Võ Thị Thu Ly	000332/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng tương - Khoa Ngoại	Không	
27	Lê Thị Kim Cúc	006725/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng tương - Khoa Nội	Không	
28	Lê Thị Đức	007763/DNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại	Không	
29	Thái Thu Thảo	006988/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
30	Lương Thị Nguyệt Thanh	004539/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại	Không	
31	Võ Thị Ái Nghĩa	008357/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại	Không	
32	Võ Thị Thanh Tâm	004206/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
33	Huỳnh Thị Lê Quyên	001339/DNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng tương - Khoa Khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
34	Nguyễn Ngọc Bích	006054/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa - Trường khoa -Khoa Phụ Sản - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Phụ sản	PKCK Phụ sản (Địa chỉ: Thôn Phú Mỹ, xã Quế Xuân 2, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam) Thời gian làm việc: 11h40 - 12h50, 17h00 - 20h00 (Thứ 2 đến thứ 7), 07h00 - 20h00 (Chủ nhật). (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện DK Tân Trú Quảng Nam)	
35	Vũ Văn Minh	008586/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Phụ sản	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	
36	Trần Thị Tiên	000382/QNA-CCHN	Chuyên khoa Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
37	Nguyễn Thị Tài	000726/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Hộ sinh trưởng - Khoa Phụ sản	Không	
38	Lương Thị Ly	007739/DNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
39	Trần Thị Quỳnh	003206/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
40	Lô Thị Thu	000723/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
41	Nguyễn Thị Xuân	003927/QNA-CCHN	Sân phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
42	Trần Thu Thu Vân	000587/QNA-CCHN	Chuyên khoa Hô sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hô sinh - Khoa Phụ sản	Không	
43	Lưu Thu Phụng	000706/QNA-GPHN	Hô sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hô sinh - Khoa Phụ sản	Không	
44	Trần Thu Thu Hiệp	008963/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LBVT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hô sinh - Khoa Phụ sản	Không	
45	Trần Thu Cẩm Vân	002580/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hô sinh - Khoa Phụ sản	Không	
46	Đặng Thu Minh Tâm	046201/HCM-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LBVT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hô sinh - Khoa Phụ sản	Không	
47	Nguyễn Thu Tuyền	000724/QNA-GPHN	Hô sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hô sinh - Khoa Phụ sản	Không	
48	Tổng Truyền	001796/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền : Bổ sung phạm vi chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng (Quyết định số: 3429/QĐ-SYT ngày 13/11/2017 của Sở Y tế Quảng Nam và bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30, 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng - Trường khoa - Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa YHCT & PHCN	Phòng khám Phúc Thiên Dương (Địa chỉ: Phan Tôn, Phường Vĩnh Điện, Thị Xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam) Thời gian làm việc: 17h00-20h00 (Thứ 2 đến thứ 7), 08h00-20h00 (Chủ nhật) (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Chú chú *****
49	Nguyễn Vĩnh Không	004994/QNA-CCHN	Kỹ thuật Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng - Kỹ thuật viên tương - Khoa y học cổ truyền phục hồi chức năng	Cơ sở kỹ thuật phục hồi chức năng Nguyễn Vĩnh Không (Địa chỉ: Thôn Tây Sơn Đông, xã Duy Hải, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam) Thời gian làm việc: 17h00 – 20h00 (Thứ 2 đến Chủ nhật) (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)	
50	Phan Khanh	000186/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mất	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh chữa bệnh Răng Hàm Mất - Khoa Liên chuyên khoa - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Liên chuyên khoa	PKCK RHM Bác sĩ Khanh (Địa chỉ: Xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam) Thời gian làm việc: 17h00 – 20h00 (Thứ 2 đến Chủ nhật) (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)	
51	Võ Ngọc Nữ	006607/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Liên chuyên khoa	Không	
52	Lê Thị Tuyết Trinh	007819/DNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Liên chuyên khoa	Không	
53	Lê Thị Thu Thắm	009239/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Liên chuyên khoa	Không	
54	Đỗ Bích Y	007023/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cử nhân xét nghiệm y học - Trường khoa - Khoa Xét nghiệm - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Xét nghiệm	Không	
55	Võ Thành Quốc	004173/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cử nhân xét nghiệm y học - Khoa Xét nghiệm	Không	

S11	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn *****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
56	Trần Thị Hoa	008851/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 - 11h30, 13h00 - 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cử nhân xét nghiệm - Kỹ thuật viên trưởng - Khoa Xét nghiệm	Không	
57	Đương Thị Diễm Nghĩa	006967/DNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 - 11h30, 13h00 - 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	
58	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	006423/DNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 - 11h30, 13h00 - 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	
59	Trần Thị Phương	005547/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 - 11h30, 13h00 - 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	
60	Phạm Thị Như Quỳnh	010540/DNA-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 - 11h30, 13h00 - 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	
61	Trương Đức Bình	007048/DNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 - 11h30, 13h00 - 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	
62	Võ Tấn Tung	003157/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00 - 11h30, 13h00 - 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh - Kỹ thuật viên trưởng - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
63	Lương Văn An	000789/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00 - 11h30, 13h00 - 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
64	Phạm Nguyễn Văn Long	009326/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00 - 11h30, 13h00 - 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
65	Nguyễn Ánh Dung	005897/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
66	Lê Phước Vinh	047257/HCM-CCHN	Kỹ thuật viên Xquang	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Xquang - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
67	Nguyễn Thị Thu Hiền	004162/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
68	Nguyễn Thị Lý	000710/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nội	Không	
69	Tiến Thị Quế Hằng	006726/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
70	Trương Thị Hiền	006181/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
71	Nguyễn Văn Đạt	042603/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung phạm vi hành nghề: Chuyên Khoa Hô sức cấp cứu (Quyết định số: 900/QĐ-SYT ngày 19/8/2024 của Sở Y tế Quảng Nam và điều chỉnh phạm vi hành nghề)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Hô sức cấp cứu - Trường khoa - Khoa Nội	Không	
72	Đặng Thị Thu Thủy	009602/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hô sinh - Khoa Phụ sản	Không	
73	Nguyễn Thanh	2823/KT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nội	Không	

S.T.T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề **	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
74	Nguyễn Thị Bích Nga	004880/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu (Quyết định số 1326/QĐ-SYT ngày 09/8/2022 của Sở Y Tế Quảng Nam về điều chỉnh phạm vi hành nghề)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Da liễu - Khoa Liên chuyên khoa	Không	
75	Phạm Thị Xuân Viên	007395/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 -- 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	
76	Đặng Thị Bích Trâm	000112/QNA-GPHN	Điều dưỡng	07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
77	Nguyễn Thị Kiều Vân	005014/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuan chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Khám bệnh	Không	
78	Phan Lưu Thông	007257/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	
79	Võ Thị Phú Lộc	007531/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Tai Mũi Họng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ chuyên khoa Tai Mũi Họng - Khoa Liên chuyên khoa	Không	
80	Trần Thị Thảo	000782/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
81	Y Loan	000303/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
82	Phạm Thị Anh Phương	00653/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
83	Trương Thị Kim Yến	006163/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
84	Đinh Thiên Nhân	000363/QNA-CCHN	Chuyên khoa: Đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
85	Lai Thị Thủy Nga	002798/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tâm thần	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Nội thần kinh - Khoa Khám bệnh	Bệnh viện Tâm Trí Đà Nẵng Chiều từ 17h30-22h30 (Thứ 2 đến Thứ 7), sáng từ 07:00-11:30 (chủ nhật) Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Bệnh viện	
86	Nguyễn Văn Nhật Lâm	007380/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa. Bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình (Quyết định số: 1109/QĐ-SYT ngày 16/6/2022 của Sở Y tế Quảng Nam và bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Đặc sĩ Khám chữa bệnh Ngoại Chấn thương chỉnh hình - Trưởng khoa - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Ngoại	Không	
87	Đặng Thị Xuân Hài	000495/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
88	Nguyễn Thị Bích Chi	000497/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	

S11	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
89	Phan Công Bình	009202/QNA-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại công đồng. Chứng chỉ đào tạo liên tục: Siêu âm thực hành Sản phụ khoa, Dinh dưỡng chuyên khoa Chấn đoán hình ảnh; Siêu âm tim	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Y học dự phòng; Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại công đồng - Khoa Chấn đoán hình ảnh	Không	
90	Nguyễn Thu Quy	006930/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	
91	Vân Thị Thu Thủy	001418/DNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
92	Phan Thị Phương	000615/QNA-GPHN	Hô sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hô sinh - Khoa Phụ sản	Không	
93	Trần Thị Phương Dung	001374/QNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	
94	Nguyễn Thị Hồng Sa	009377/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	
95	Lê Thị Thanh Trúc	000745/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nội	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
96	Phạm Thanh Trà	000612/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
97	Dương Thị Thuý Trang	000471/DNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
98	Nguyễn Hồng Vân	000604/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
99	Võ Thị Thương	006168/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
100	Trần Thị Hậu	007005/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Khám bệnh	Không	
101	Nguyễn Thị Tú	008136/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Khám bệnh	Không	
102	Đoàn Thị Lê Phương	008106/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Khám bệnh	Không	
103	Nguyễn Thị Kiều Anh	000621/DNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa - Khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chưa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chưa bệnh khác *****	Ghi chú *****
104	Lê Thị Diễm	008293/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 -- 11h30, 13h00 -- 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
105	Phạm Chi Thành	000508/QNA-CCHN	Chuyên khoa. Ngoại khoa	Toàn thời gian 07h00 -- 11h30, 13h00 -- 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa - Khoa Khám bệnh	Không	
106	Phan Thu Thanh Tuyền	000872/QNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 -- 11h30, 13h00 -- 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
107	Vân Thị Cẩm Nhi	000871/QNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 -- 11h30, 13h00 -- 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
108	Đương Quang Huy	007162/HCM-GPHN	Chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 -- 11h30, 13h00 -- 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa - Khoa Nhi	Không	
109	Nguyễn Thị Cẩm Ly	051217/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 -- 11h30, 13h00 -- 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa - Trường khoa - Khoa Nhi - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Nhi	Không	
110	Phan Đình Dân	009297/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Chẩn chỉ đạo tạo. Chẩn đoán hình ảnh cơ bản	Toàn thời gian 07h00 -- 11h30, 13h00 -- 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
111	Lê Thị Hoàng Trinh	000759/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 -- 11h30, 13h00 -- 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
112	Đỗ Thị Ánh	000816/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nhi	Không	
113	Võ Văn Duy	000856/DNA-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ y khoa - Khoa Nội	Không	
114	Lê Nguyễn Phương Thương	000982/DNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Y học cổ truyền - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
115	Phạm Thị Thu Hồng	008485/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	
116	Lê Hòa Quốc Bảo	007988/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại tiêu hóa Bổ sung phạm vi hành nghề: chuyên khoa Ngoại khoa (Quyết định số: 56/QĐ-SYT ngày 23/5/2025 của Sở Y tế Tây Ninh vv điều chỉnh phạm vi hành nghề)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa - Khoa Ngoại	Không	
117	Phạm Thị Hằng	013791/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa - Khoa Nhi	Không	
118	Đỗ Đình Tuấn	0006135/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền Bổ sung phạm vi chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (Quyết định số: 366/QĐ-SYT ngày 24/4/2018 của Sở Y tế TP Đà Nẵng vv bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Chẩn đoán hình ảnh - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

S11	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
119	Châu Thu Quỳnh Phương	000493/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại	Không	
120	Nguyễn Văn Vi	003169/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Bổ sung phạm vi chuyên môn: chuyên khoa Nội khoa (Quyết định số: 80/QĐ-SYT ngày 14/01/2025 của Sở Y tế TP Đà Nẵng vv bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Khoa Nội	Không	
121	Võ Anh Quốc	005990/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định Mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ.	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ đa khoa - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
122	Trần Thị Kim Ngân	000171/QNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	Cấp lại GPHN do thay đổi CCHN cũ 007690/QNA-CCHN
123	Nguyễn Công Rm	000916/DNA-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ y khoa-Khoa Ngoại	Không	
124	Đặng Xuân Long	009427/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ đa khoa-Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
125	Nguyễn Quang Nghĩa	007489/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
126	Nguyễn Thị Kim Lý	001136/DNA-CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại	Không	
127	Lưu Thị	001357/DNA-GPHN	Y khoa Chứng chỉ đào tạo: Định hướng Mắt cơ bản	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ y khoa - Khoa Liên chuyên khoa	Không	
128	Vân Thị Trúc Loan	001335/DNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
129	Lê Quang Minh	049576/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Ngoại khoa - Khoa Ngoại	Không	
130	Đinh Văn Lực	000128/QNA-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Ngoại khoa - Khoa Ngoại	Phòng khám Ngoại BS Lực (Đã chỉ định) Nhị Đình 3, Điện Bàn Tây, TP Đà Nẵng) Thời gian làm việc: Ngoài giờ hành chính từ thứ 2-CN. (Từ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tân Trí Quảng Nam)	
131	Hồ Công Thành	000659/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng- Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
132	Lê Văn Chính	001885/NA-GPHN	Phục hồi chức năng theo quy định tại Phụ lục số XIV, Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng- Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	

S/TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
133	Lê Thùy Trang	001726/DNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 - 11h30; 13h00 - 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
134	Nguyễn Văn Thoại	005567/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung phạm vi hành nghề: Chuyên Khoa Chấn thương chỉnh hình (Quyết định số: 1208/QĐ-SYT ngày 07/11/2024 của Sở Y tế Quảng Nam về điều chỉnh phạm vi hành nghề)	Toàn thời gian 07h00 - 11h30; 13h00 - 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Ngoại Chấn thương chỉnh hình- Khoa Ngoại	Không	
135	Trần Thị Thịnh	008655/DNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 - 11h30; 13h00 - 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
136	Nguyễn Thị Hiền	008170/DNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 - 11h30; 13h00 - 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nội	Không	
137	Hồ Thu Thủy Linh	006612/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Toàn thời gian 07h00 - 11h30; 13h00 - 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa-Khoa Nội	Không	
138	Nguyễn Thanh Tâm	006101/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức (Quyết định số 1114/QĐ-SYT ngày 16/6/2022 của Sở Y tế Quảng Nam về bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn KCB	Toàn thời gian 07h00 - 11h30; 13h00 - 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám chữa bệnh Gây mê hồi sức -Khoa Gây mê hồi sức - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Gây mê hồi sức	Không	
139	Đinh Thu Thu Hồng	007388/DNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chứcHô sinhĐiều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 - 11h30; 13h00 - 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hô sinh - Khoa Phụ sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
140	Trần Tiến Đạt	008148/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung phạm vi hành nghề: Thực hiện kỹ thuật Nội soi Dạ dày-Tả tràng-Dạ tràng (Quyết định số 1150/QĐ-SYT ngày 28/6/2022 của Sở Y tế Quảng Nam vv Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Nội khoa, Nội soi – Khoa Nội	Không	
141	Huỳnh Minh Thuận	001882/DNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Y học cổ truyền-Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
142	Phạm Thị Ánh Hồng	000728/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
143	Lê Bảo Tường	006404/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa Bổ sung Phạm vi hành nghề: Chẩn đoán hình ảnh (Quyết định số: 1164/QĐ-SYT ngày 05/8/2019 của Sở Y tế Quảng Nam vv bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	Tăng mới

Nam Phước, ngày 26 tháng 6 năm 2026

DẠI ĐIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

T. N. H. H.

BỆNH VIỆN ĐA KHOA

TÂM TRÍ

QUẢNG NAM

Yêu Văn Chính